TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22 /2019/DS-ST
Ngày: 30/10/2019
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tranh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Kim Na Rinh
2. Ông Lê Văn Đáng

-Thư ký phiên tòa*:* Ông Chung Hữu Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2019 về " Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST- DS ngày 24 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2019/QĐST – DS ngày 15/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân xã Vinh Kim
Trụ sở: Ấp C, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh
Đại diện: Ông Ngô Minh T, Giám đốc (có mặt)

Bị đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1981, địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Đình L, sinh năm 1979, địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/5/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện của Quỹ tín dụng nhân dân xã Vinh Kim trình bày: Vào ngày 12/4/2018 bà Lê Thị D có ký hợp đồng số 368/HĐTD vay Quỹ tín dụng nhân dân xã Vinh Kim số tiền là 500.000.000 đồng, mục đích vay đào ao, nuôi trồng thủy sản. Thời hạn vay là 11 tháng, lãi suất vay trong hạn là 11,04%/ năm, lãi quá hạn

150% lãi trong hạn, thời hạn trả lãi cùng kỳ hạn trả nợ gốc là ngày 02/4/2019, biện pháp bảo đảm: Thế chấp bằng bất động sản là quyền sử dụng đất thửa số 1125, diện tích 2.244 m^2, tờ bản đồ số 7 tại huyện D, tỉnh Trà Vinh do bà Lê Thị D đại diện hộ đứng tên. Khi đến hạn trả nợ thì Quỹ tín dụng có đến làm việc bà Dung cam kết sẽ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng đã ký, nhưng đến nay bà D vẫn không trả, hiện tại số nợ đã quá hạn nên Quỹ tín dụng khởi kiện tại Tòa án yêu cầu bà D phải trả nợ gốc và lãi cho đến khi trả xong nợ gốc, và xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang thụ lý vụ án, tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải, phía bị đơn bà D có đến Tòa án để giải quyết và tại bản khai ngày 11/7/2019 bà Lê Thị D thừa nhận có ký hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Vinh Kim. Nay bà D đồng ý trả nợ gốc 500.000.000 đồng, lãi trong hạn: 53.838.900 đồng; lãi quá hạn tính đến ngày 29/5/2019: 12.703.600 đồng; tổng cộng: 566.542.500 đồng và các khoản lãi phát sinh, đồng ý giao tài sản thế chấp xử lý để trả nợ. Ông Trần Đình L là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không đến Tòa án để giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Quỹ tín dụng yêu cầu bà D phải trả nợ gốc là 500.000.000 đồng, lãi trong hạn: 53.838.900 đồng; lãi quá hạn tính đến ngày 30/10/2019: 47.638.400 đồng; tổng cộng: 601.477.300 đồng và các khoản lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng số 368/HĐTD ngày 12/4/2018 cho đến khi trả xong nợ gốc và Quỹ tín dụng yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng số 53/HĐTC ngày 10/4/2018 thửa đất số 1125, diện tích 2.244 m^2, tờ bản đồ số 7 tại huyện D, tỉnh Trà Vinh do bà Lê Thị D đại diện hộ đứng tên được cấp ngày 07/01/2010 để thu hồi nợ.

Tại phiên tòa hôm nay bà Lê Thị D và ông Trần Đình L vắng mặt nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ pháp luật: Xét đơn khởi kiện cuả Quỹ tín dụng yêu cầu Lê Thị D phải trả số tiền đã vay còn nợ, nên xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp về hợp đồng dân sự" quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về bị đơn bà Lê Thị D và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Đình L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham gia phiên hòa giải, phiên tòa và cũng không có đơn xin xét xử vắng mặt là không tuân thủ theo quy định của Luật, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà D và ông L.

[2] Về nội dung:

Xét hợp đồng tín dụng bà D đã trực tiếp ký tên vay và nhận tiền, sau khi vay bà D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ lãi và nợ gốc theo hợp đồng đã ký vì vậy bà D đã vi phạm hợp đồng nên Quỹ tín dụng khởi kiện để thu hồi nợ là đúng qui định.

Xét yêu cầu của Quỹ tín dụng yêu cầu bà D trả số tiền nợ gốc và phần lãi phát sinh cho đến khi trả xong nợ gốc và yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì tại bản khai ngày 11/7/2019 bà Lê Thị D thừa nhận có ký hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Vinh Kim và nay bà D đồng ý trả nợ gốc và các khoản lãi phát sinh, đồng ý giao tài sản thế chấp bán để trả nợ, cho nên Hội đồng xét xử buộc bà D có nghĩa vụ trả Quỹ tín dụng số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng đã kí, tính đến ngày 30/10/2019 là 601.477.300 đồng theo qui định tại Điều 463, 466 Bộ luật dân sự;

Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bà D đã thế chấp để thu hồi nợ.

Về án phí: Quỹ tín dụng không phải chịu án phí; bà D phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39, Điều 147; Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân xã Vinh Kim.

Buộc bà Lê Thị D trả Quỹ tín dụng nhân dân xã Vinh Kim số tiền nợ gốc là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 02/4/2019 là 53.838.900 đồng, tiền lãi quá hạn tính từ ngày 03/4/2019 đến 30/10/2019 là 47.638.400 đồng. Tổng cộng 601.477.300 đồng (Sáu trăm lẻ một triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn ba trăm đồng).

Kể từ ngày 31/10/2019 đối với số tiền nợ gốc chưa trả, thì bên phải thi hành án còn phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng số 368-/HĐTD đã ký ngày 12/4/2018 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

Quỹ tín dụng nhân dân xã Vinh Kim có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản theo hợp đồng thế chấp số 53/HĐTC đã ký ngày 10/4/2018 để thanh toán khoản nợ trên gồm: Thửa đất số 1125, diện tích 2.244 m^2, tờ bản đồ số 7 tại ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do bà Lê Thị D đại diện hộ đứng tên được cấp ngày 07/01/2010.

Về án phí: Quỹ tín dụng nhân dân xã Vinh Kim không phải chịu án phí được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.330.850 đồng (Mười ba triệu ba trăm ba mươi nghìn tám trăm năm mươi đồng) theo biên lai số 0002284 ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang.

Bà Lê Thị D phải chịu 28.059.092 đồng (Hai mươi tám triệu không trăm năm mươi chín nghìn không trăm chín mươi hai đồng) án phí giá ngạch dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THADS huyện Cầu Ngang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tranh